ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 212 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 20 tháng 9 năm 2024*

KẾ HOẠCH
Đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2024

Căn cứ Nghị quyết số 60-NQ/TU, ngày 15/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 1431/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 của UBND tỉnh ban hành Đề án Đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 1577/QĐ-UBND ngày 11/9/2024 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số nội dung Đề án đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh (*sau đây gọi tắt là đo lường sự hài lòng*) nhằm đánh giá khách quan chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công của các cơ quan hành chính nhà nước. Thông qua đó, cơ quan hành chính nhà nước các cấp nắm bắt được yêu cầu, mong muốn của người dân, tổ chức để có những biện pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện chất lượng phục vụ và cung ứng dịch vụ công nhằm nâng cao sự hài lòng và lợi ích của người dân, tổ chức.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai đo lường sự hài lòng trên địa bàn tỉnh phải bảo đảm phản ánh khách quan, trung thực kết quả đánh giá của người dân, tổ chức về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước thông qua việc cung cấp các dịch vụ hành chính công cụ thể.

- Bảo đảm khoa học, độ tin cậy cao, với chi phí thấp, phù hợp với năng lực của cán bộ, công chức; tuân thủ kế hoạch, phương pháp, nguồn lực được phân bổ và đạt mục tiêu đề ra.

- Phối hợp chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả giữa các cơ quan liên quan trong quá trình triển khai.

- Thông qua kết quả đo lường sự hài lòng và các thông tin thu được là căn cứ đề ra giải pháp cải thiện, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ hành chính công của các cơ quan hành chính.

- Kết quả đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức được sử dụng để xác định Chỉ số cải cách hành chính các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thành phố.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, QUY MÔ ĐIỀU TRA

1. Đối tượng được lấy ý kiến khảo sát

Là người dân, người đại diện cho tổ chức đã trực tiếp giao dịch và nhận kết quả cung ứng dịch vụ hành chính công tại các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã trong khoảng thời gian tính từ ngày 01/01/2024 đến thời điểm tiến hành điều tra xã hội học.

2. Phạm vi đối tượng được đánh giá

Là cơ quan hành chính nhà nước các cấp có cung cấp dịch vụ hành chính công cho người dân, tổ chức, bao gồm:

- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh (*không bao gồm Văn phòng UBND tỉnh; Thanh tra tỉnh*); Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn (sau đây gọi chung là Sở, Ban, ngành).

- UBND các huyện, thành phố.

- UBND các xã, phường, trị trấn.

3. Quy mô điều tra

Tổng số phiếu điều tra: 2.260 phiếu, cụ thể như sau:

3.1. Các Sở, Ban, ngành: 40 phiếu/đơn vị x 18 đơn vị = 720 phiếu (*trường hợp đến thời điểm lập danh sách điều tra mà đơn vị không đủ số lượng 20 phiếu sẽ không thực hiện đo lường sự hài lòng đối với đơn vị*)

3.2. UBND cấp huyện: 40 phiếu/đơn vị x 11 đơn vị = 440 phiếu.

3.3. UBND cấp xã: 20 phiếu/xã x 5 xã x 11 đơn vị = 1.100 phiếu.

III. NỘI DUNG ĐIỀU TRA XÃ HỘI HỌC

1. Chọn mẫu điều tra xã hội học

1.1. Chọn cơ quan hành chính nhà nước và dịch vụ hành chính; phân bổ cỡ mẫu:

a) Đối với các Sở, Ban, ngành:

Mỗi đơn vị điều tra 02 lĩnh vực/dịch vụ có nhiều giao dịch của người dân và tổ chức, mỗi lĩnh vực/dịch vụ chọn 20 mẫu.

Trường hợp không đủ mẫu điều tra, đơn vị có thể chọn từ các lĩnh vực/dịch vụ khác của đơn vị.

b) Đối với các huyện, thành phố:

- Đối với cấp huyện: thống nhất điều tra 04 lĩnh vực/dịch vụ, mỗi lĩnh vực/dịch vụ chọn 10 mẫu: (1) Tư pháp/Hộ tịch; (2) Lao động - Thương binh và Xã hội; (3) Tài nguyên và Môi trường; (4) Đăng ký kinh doanh.

- Đối với cấp xã (*chọn mặc định 01 phường, thị trấn là nơi có trụ sở UBND huyện, thành phố; còn lại 04 đơn vị cấp xã do Sở Nội vụ lựa chọn*): thống nhất điều tra 02 lĩnh vực/dịch vụ gồm: Tư pháp/Hộ tịch chọn 15 mẫu; Lao động - Thương binh và Xã hội chọn 05 mẫu.

Trường hợp không đủ mẫu điều tra, đơn vị có thể chọn từ các lĩnh vực/dịch vụ khác của đơn vị.

1.2. Chọn đối tượng điều tra xã hội học:

a) Các Sở, Ban, ngành:

Lập danh sách đối tượng điều tra xã hội học đối với các lĩnh vực được chọn theo khoản 1.1 mục 1 phần III: danh sách được lập gấp 02 lần cỡ mẫu được chọn[1].

b) UBND các huyện, thành phố:

- Lập danh sách đối tượng điều tra xã hội học đối với các lĩnh vực được chọn theo khoản 1.1 mục 1 phần III: số lượng danh sách được lập gấp 02 lần cỡ mẫu được chọn[2].

- Lập danh sách đối tượng điều tra xã hội học đối với các lĩnh vực được chọn theo khoản 1.1 mục 1 phần III tại các xã, phường, thị trấn: số lượng danh sách được lập gấp 02 lần cỡ mẫu được chọn[3].

c) Những người không thuộc đối tượng điều tra xã hội học:

- Người dân, người đại diện tổ chức đã phát sinh giao dịch nhưng chưa được nhận kết quả.

- Người dân, người đại diện tổ chức không có địa chỉ thường trú hoặc không cư trú tại địa phương tại thời điểm triển khai đo lường sự hài lòng.

2. Phiếu điều tra xã hội học

- Phần thông tin chung, gồm: mục đích của điều tra xã hội học đo lường

---

[1] Mỗi lĩnh vực lập danh sách 40 người dân, đại diện tổ chức; trường hợp không đủ mẫu điều tra, đơn vị có thể lập danh sách từ các lĩnh vực/dịch vụ khác của đơn vị để đảm bảo số lượng.

[2] Mỗi lĩnh vực lập danh sách 20 người dân, đại diện tổ chức; trường hợp không đủ mẫu điều tra, đơn vị có thể lập danh sách từ các lĩnh vực/dịch vụ khác của đơn vị để đảm bảo số lượng.

[3] Lĩnh vực/dịch vụ Tư pháp/Hộ tịch lập danh sách 30 người/xã; lĩnh vực/dịch vụ Lao động - Thương binh và Xã hội chọn lập danh sách 10 người/xã; trường hợp không đủ mẫu điều tra, đơn vị có thể lập danh sách từ các lĩnh vực/dịch vụ khác của đơn vị để đảm bảo số lượng.

sự hài lòng quy mô cấp tỉnh; hướng dẫn cách trả lời các câu hỏi; thông tin cá nhân người dân/tổ chức.

- Phần câu hỏi gồm: các câu hỏi về quá trình giao dịch và kết quả cung ứng dịch vụ hành chính công của cơ quan hành chính nhà nước; các câu hỏi về mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với việc cung ứng dịch vụ hành chính công của cơ quan hành chính nhà nước; câu hỏi về sự mong đợi của người dân, tổ chức đối với việc cung ứng dịch vụ hành chính công của cơ quan hành chính nhà nước.

3. Phương thức điều tra xã hội học và xử lý phiếu điều tra xã hội học

- Phương thức điều tra xã hội học: phát phiếu điều tra xã hội học trực tiếp đến người dân, người đại diện tổ chức để trả lời hoặc phỏng vấn trực tiếp người dân, người đại diện tổ chức; thanh toán kinh phí trả lời phiếu điều tra xã hội học cho người dân, tổ chức được điều tra.

- Nhập dữ liệu từ phiếu điều tra lên phần mềm; thống kê, phân tích, tổng hợp số liệu, các thông tin được đánh giá trong phiếu điều tra.

- Giám sát quá trình triển khai kế hoạch đo lường sự hài lòng, việc phát, thu phiếu; việc nhập dữ liệu, thống kê, phân tích, tổng hợp số liệu điều tra xã hội học để bảo đảm tính chính xác, khách quan, công khai, minh bạch.

4. Thời gian thực hiện

- Tháng 9/2024: xây dựng các mẫu phiếu điều tra và chuẩn bị các nội dung, điều kiện để triển khai đo lường sự hài lòng năm 2024; Lập danh sách, chọn mẫu điều tra, hướng dẫn nghiệp vụ cho đội ngũ điều tra viên, cộng tác viên.

- Tháng 10/2024: tổ chức tiến hành điều tra, khảo sát ở các huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. Giám sát, phúc tra việc điều tra xã hội học.

- Tháng 11/2024: làm sạch phiếu điều tra; tiến hành nhập dữ liệu từ phiếu điều tra lên phần mềm thống kê, phân tích, tổng hợp số liệu, các thông tin được đánh giá trong phiếu khảo sát.

- Tháng 12/2024: tổng hợp kết quả, xây dựng báo cáo, ban hành Quyết định công bố Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2024.

5. Kinh phí thực hiện

Kinh phí triển khai đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2024 trên địa bàn tỉnh do ngân sách đảm bảo trong dự toán chi thường xuyên cấp cho Sở Nội vụ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh

- Phối hợp với Sở Nội vụ giám sát quá trình phát, thu phiếu điều tra xã hội học; việc thanh toán tiền trả lời phiếu điều tra xã hội học cho người dân, người đại diện tổ chức do điều tra viên thực hiện và phúc tra kết quả điều tra xã hội học *(20% số lượng người dân, tổ chức trong danh sách điều tra thông qua hình thức gọi điện thoại trực tiếp)*.

- Thông tin, tuyên truyền về việc triển khai đo lường sự hài lòng và kết quả Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2024.

2. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai kế hoạch đo lường sự hài lòng.

- Hướng dẫn các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thành phố lập danh sách tất cả người dân, người đại diện tổ chức thuộc đối tượng điều tra xã hội học; hướng dẫn việc chọn mẫu điều tra xã hội học.

- Xây dựng, ban hành Phiếu điều tra xã hội học; triển khai phát, thu phiếu điều tra xã hội học.

- Phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh giám sát việc nhập dữ liệu, tổng hợp phân tích dữ liệu điều tra xã hội học; việc thanh toán kinh phí trả lời phiếu điều tra xã hội học cho người dân, người đại diện tổ chức do điều tra viên thực hiện và phúc tra kết quả điều tra xã hội học; thông tin, tuyên truyền về việc triển khai đo lường sự hài lòng và kết quả Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2024.

- Thống kê, phân tích, tổng hợp số liệu, các thông tin được đánh giá trong phiếu khảo sát. Tổng hợp kết quả, xây dựng báo cáo, trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2024. Tham mưu UBND tỉnh tổ chức hội nghị công bố Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2024.

3. Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện; cấp xã

- Phối hợp với Sở Nội vụ thực hiện kế hoạch đo lường sự hài lòng năm 2024.

- Lập danh sách người dân, người đại diện tổ chức thuộc đối tượng điều tra xã hội học; tổ chức chọn mẫu điều tra xã hội học theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

- Hỗ trợ các điều tra viên trong quá trình tiến hành khảo sát tại cơ quan, đơn vị *(khi điều tra viên có yêu cầu)*.

- UBND các huyện, thành phố cử công chức Phòng Nội vụ làm đầu mối liên lạc trong quá trình tiến hành việc khảo sát đo lường sự hài lòng tại địa phương.

4. Báo Lạng Sơn, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh

Tăng cường tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của việc khảo sát, đo lường sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; trách nhiệm, quyền lợi của cá nhân, tổ chức trong việc cung cấp thông tin, tham gia điều tra xã hội học đo lường sự hài lòng; trách nhiệm, nghĩa vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong tham gia triển khai đo lường sự hài lòng trên các chuyên mục, chuyên trang về cải cách hành chính.

5. Các cơ quan, đơn vị có liên quan

Phối hợp với Sở Nội vụ triển khai kế hoạch đo lường sự hài lòng năm 2024 đảm bảo chất lượng, tiến độ.

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh *(qua Sở Nội vụ)* để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Hội Cựu chiến binh tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Lạng Sơn, Đài PTTH Lạng Sơn;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng: CM, HCQT, TTTT;
- Lưu: VT, NC (TPT).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đương Xuân Huyên